

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày 24-9-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Tộ.

Ông Nguyễn Đại Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Q, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thanh S sinh năm 1995 tại KX – Thái Bình; nơi cư trú: Thôn HN, xã HT, huyện KX, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: VNam; con ông Trần Văn R và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1971 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Trần Văn T sinh năm 1968. *Có mặt.*

Cùng cư trú: Thôn PL, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Hoàng Hùng V sinh năm 1962. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: Số 60, TK, phường YH, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu phát triển Đông Dương.

Địa chỉ: 17 Lô B, đường số 1, khu dân cư Phú Mỹ, khu phố 1, phường Phú Mỹ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trường Mạnh. Chức vụ: Tổng giám đốc. *Vắng mặt.*

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công Q. *Vắng mặt.*

+ Anh Trần Đại N sinh năm 1996. *Vắng mặt.*

+ Anh Trần Văn T sinh năm 1994. *Vắng mặt.*

+ Chị Vũ Thị T sinh năm 1948. *Vắng mặt.*

Cùng cư trú: Thôn PL, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Tô ĐH sinh năm 1995. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn GM, xã HT, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Đỗ Thế T sinh năm 1989. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã PC, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Sáng ngày 11/4/2019, Trần Thanh S điều khiển xe ô tô tải thùng kín biển kiểm soát 51D-315.05 đi giao hàng cho khách có Trần Văn Toàn cùng đi. Tới đoạn đường liên thôn theo hướng thôn GM đi thôn Viêm Khê thuộc xã HT, huyện Mỹ Đức, S quan sát thấy 01 chiếc xe máy Honda Dream biển kiểm soát 29M3-3113 do bà Nguyễn Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều xe ô tô ở khoảng giữa phần đường bên phải theo chiều đi và cách xe của S khoảng 50m. S bật đèn si nhan trái để xin vượt, đồng thời điều khiển xe vượt về bên trái chiếc xe máy do bà T điều khiển trong khi xe máy do bà T điều khiển chưa tránh về bên phải theo chiều đi, khi xe ô tô do S điều khiển vượt được ½ thân xe ô tô thì đầu chiếc xe máy do bà T điều khiển va vào vị trí chắn bùn phía trước bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô, bà T và xe máy bị ngã, đổ ra đường, thấy vậy S đạp phanh xe ô tô, xe tiến về phía trước khoảng hơn 10m thì dừng lại sát rìa đường bên trái theo chiều đi. S và Toàn xuống xe đi đến vị trí bà T ngã thấy bà T nằm bất động, vùng đầu chảy nhiều máu ra đường, S nâng đầu bà T lên kiểm tra thấy bà T tử vong nên S đi đến Công an xã HT để đầu thú.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định của pháp luật, kết quả:

* Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường còn nguyên vẹn, điều kiện ánh sáng bình thường.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, lòng đường rộng 4,5 m. Chiều hướng GM – Cầu Dặm là chiều chuẩn, mép đường phải làm chuẩn; cột điện số PC 85 – 4.3 làm điểm mốc.

Hiện trường có các dấu vết:

- Dấu vết số (1) là dấu vết cày xước mặt đường, đứt quãng dài 11,3m; rộng 1,5cm; sâu 0,2 cm. Đầu vết (1) cách mép đường phải 1,8m; cuối vết (1) cách mép đường phải 30cm; cuối vết (1) trùng bàn để chân trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 29M3 - 3113.

- Vết (2) là vết trượt xước mặt đường đứt quãng, dài 4,8m; rộng 0,8 cm; đầu vết (2) cách mép đường phải 1,1m; cuối vết (2) cách mép đường phải 30cm; đầu vết (2) cách đầu vết (1) là 1,8m.

- Vết (3) là vết trượt xước mặt đường đứt quãng dài 9m, rộng 1,1cm; đầu vết (3) cách mép đường phải là 2,1m; cuối vết (3) nằm ngoài lòng đường thuộc lề bên phải, cách mép đường phải 25cm. Đầu vết (3) cách đầu vết (2) là 1,6m.

- Vết số (4) là vết trượt xước mặt đường dài 6,2m; rộng 1,8cm; đầu vết (4) cách mép đường chuẩn 90cm; cuối vết (4) trùng mép đường và trùng tay lái bên trái của xe máy. Khoảng cách đầu mép vết (3) đến đầu mép vết (4) là 2,1m.

- Vết số (5) là vết phanh xe có chiều hướng như chiều hướng như chiều khám nghiệm, diện (11,7x0,34)m; đầu vết (5) cách mép chuẩn là 3m; cuối vết (5) cách mép chuẩn là 2,8m và trùng trục sau phải của xe ô tô. Đầu vết (4) đến đầu vết (5) là 3,1m.

- Vết (6) là vũng máu hình dạng không xác định diện (110x55x0,2)cm. Tâm (6) đến mép phải 2,1m; tâm vết (6) đến cuối vết (1) là 1,6m.

- Xe máy biển kiểm soát: 29M3-3113 đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng GM, đuôi xe hướng Cầu Dậm; trục trước cách mép đường phải là 1m; bàn đạp chân trước trái trùng cuối vết (1).

- Xe ô tô biển kiểm soát: 51D - 315.05 đang đỗ, đầu xe hướng về cầu Dậm, đuôi xe hướng GM; trục trước phải cách mép chuẩn là 2,4m; trục sau phải trùng cuối vết (5).

- Nạn nhân: Tư thế nằm nghiêng, đầu hướng về lề bên trái, chân hướng về lề bên phải. Đỉnh đầu cách mép đường phải 2,2m; gót chân trái cách mép đường phải 1,5m, cách cuối vết (1) là 70cm.

* Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm tử thi. Gia đình đã từ chối mổ pháp y tử thi, qua khám ngoài phát hiện: Tử thi là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971, trú tại thôn PL, xã HT, huyện Mỹ Đức.

- Vùng cằm trái có vết xây sát da rớm máu diện (6,5x3)cm.

- Qua sờ nắn thấy đập vỡ hộp sọ sau gáy.

- Gò má trái có vết xây sát da bầm tím diện (6,5x2,5)cm.

- Vị trí mặt ngoài sau bắp tay trái có vết thương rách da để lộ phần thịt, chảy máu, kích thước (3x2)cm; tại vị trí xung quanh có vết bầm tím diện (14,5x5)cm.

- Đốt 1,2 ngón tay út bàn tay trái có vết xây sát, bầm tím, rớm máu kích thước (3,5x1,5)cm.

- Mu bàn tay trái vị trí gần ngón tay cái có vết xây sát da, rớm máu diện (1,5x1)cm.

- Đầu gối bên phải có vết xây sát da rớm máu diện (7,5x3)cm.

* Qua khám phương tiện là 01 xe ô tô biển kiểm soát: 51D - 315.05: loại xe tải thùng kín, màu S trắng, dung tích xi lanh 2999 (cm³), tải trọng: 1990 kg. Số khung: RLE1KR77HJV100003; số máy: 3G1008 đăng kí mang tên công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu phát triển Đông Dương, đăng kiểm ngày 05/4/2018, hết hạn đăng kiểm ngày 04/4/2020, phát hiện:

Mặt ngoài chắn bùn trước của bánh xe phía sau bên phải có vết trượt xước bầm dính chất màu nâu diện (23x9)cm. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ và niêm phong đối với chất bầm dính màu nâu nêu trên.

Xe có đầy đủ còi, đèn, xi nhan. Hệ thống phanh hoạt động bình thường.

* Biên bản khám nghiệm phương tiện 01 xe máy biển kiểm soát 29M3-3113: Xe không có gương chiếu hậu, đèn pha trước bật rời khỏi xe; mặt ngoài ốp nhựa đầu xe vị trí tiếp giáp đèn pha phía trước có vết trượt xước mất nhựa diện (4x1,5)cm, cách đất 99cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa đầu xe, vị trí tiếp giáp đèn xi nhan bên trái có vết trượt xước mất nhựa, S bám dính đất đá diện (11x5,5)cm.

- Ốp nhựa đèn xi nhan trái có vết trượt xước, diện (2x1,5)cm.

- Đầu ngoài nắm tay cầm trái trượt xước mất nhựa (3x2)cm; để lộ kim loại bên trong trượt xước diện (1x0,3)cm.

- Đầu ngoài ốp nhựa chắn bùn bánh xe trước có vết trượt xước mất S màu nâu diện (6,5x3,5)cm; cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ và niêm phong mẫu chất S màu nâu phía ngoài ốp nhựa chắn bùn của xe máy nêu trên để làm mẫu S so sánh.

- Bàn để chân trước bên trái có vết trượt xước cao su (3,5x2)cm, đầu ngoài để lộ lõi sắt trượt xước kim loại bám dính bột đá diện (1,5x1,2)cm.

- Đầu ngoài để chân sau trái có vết trượt xước kim loại bám dính bột đá diện (1,5x3)cm.

- Mặt ngoài bên trái tay cầm nâng yên có vết trượt xước kim loại diện (19x1)cm, hướng từ trước về sau.

- Mặt ngoài ốp nhựa đèn xi nhan sau và ốp nhựa đèn hậu có vết trượt xước mất nhựa bám dính chất màu đen diện (16x8)cm; ốp nhựa đèn hậu đập vỡ nhựa diện (9,5x2)cm.

Hệ thống đèn xi nhan bị hỏng, không kiểm tra được. Phanh hoạt động.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát: 51D - 315.05 cùng toàn bộ hàng hóa trên thùng xe và 01 xe máy biển kiểm soát: 29M3-3113; 01 căn cước công dân số 034095005949 mang tên Trần Thanh S; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Trần Thanh S; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 352580, chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu phát triển Đông Dương; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu phát triển Đông Dương; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ số 5079037, biển đăng ký: 51D - 315.05.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 02/5/2019, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định số 107/QĐ-CQĐT yêu cầu giám định mẫu chất màu nâu được tách ra từ mặt ngoài chắn bùn phía trước bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát: 51D - 315.05 với mẫu chất S màu nâu được tách ra từ mặt ngoài chắn bùn trước bánh xe trước xe máy biển kiểm soát: 29M3-3113.

Tại Kết luận giám định số 2369 ngày 23/5/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Chất màu mận chín bám dính tại mặt ngoài chắn bùn phía trước bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô BKS: 51D -315.05 (kí hiệu A1) gửi giám định cùng loại với S màu mận chín thu tại mặt ngoài chắn bùn phía

trước bánh xe phía trước của xe mô tô BKS: 29M3 -3113 (kí hiệu M1) gửi làm mẫu so sánh”.

Ngày 17/4/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra thùng xe và xác định: Tại thời điểm gây tai nạn, tổng trọng lượng hàng hóa trên thùng xe ô tô BKS: 51D - 315.05 do S điều khiển là 670kg, không vượt quá trọng tải xe.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại về tính mạng là 180.000.000 đồng và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất, người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với những tài sản trên thùng xe ô tô biển kiểm soát 51D -315.05 (gồm các máy chạy bộ thể thao và xe đạp thể thao): Ngày 19/4/2019, Cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Công Q đại diện hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu Đông Dương.

Đối với chiếc xe ô tô có biển kiểm soát: 51D-315.05 quá trình điều tra làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu Đông Dương, xe không nằm trong dữ liệu vật chứng. Ngày 09/6/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô, đăng kí xe, bảo hiểm xe và giấy chứng nhận kiểm định xe cho đại diện hợp pháp của công ty, đồng thời trả lại cho bị cáo Trần Thanh S 01 căn cước công dân.

Đối với chiếc xe máy Dream màu nâu có biển kiểm soát: 29M3-3113 đăng ký đứng tên chủ sở hữu anh Hoàng Hùng Việt. Anh V đã bán lại cho gia đình ông Trần Văn T. Xe không nằm trong dữ liệu vật chứng. Ngày 28/6/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho đại diện gia đình bị hại là ông Trần Văn T và ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số: 61/CT-VKS-MĐ ngày 29/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Thanh S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 01 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 01 Điều 260, điểm b, s khoản 01, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Thanh S từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe đứng tên Trần Thanh S.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Về lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở vững chắc kết luận: Hồi 12 giờ ngày 11/4/2019, tại địa phận thôn GM, xã HT, huyện Mỹ Đức, Trần Thanh S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51D-315.05 vượt xe máy Dream biển kiểm soát 29M3-3113 do bà Nguyễn Thị T điều khiển khi chưa đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2018 gây ra tai nạn, hậu quả làm bà T tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo Trần Thanh S đã cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội truy tố Trần Thanh S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 01 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Song cũng xét, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, vô ý phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường xong toàn bộ thiệt hại về tính mạng cho gia đình người bị hại; đồng thời người đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có cha ông là người có công với cách mạng; sau khi phạm tội đã chủ động ra đầu thú. Vì thế, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 01 và khoản 02 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về lỗi: Bị hại tử vong do chấn thương sọ não, ngoài lỗi chính của bị cáo thì bị hại cũng có lỗi khi để đầu chiếc xe mô tô bị hại điều khiển va quyết trước vào vị trí chắn bùn phía trước bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô do bị

cáo điều khiển đồng thời khi va quyết thì xe mô tô của bị hại chưa tránh về bên phải theo chiều đi. Như vậy, lỗi gây ra tai nạn là lỗi hỗn hợp của bị cáo và bị hại. Xét thấy chính sách hình sự mới của Nhà nước ta quy định tại khoản 03 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có những điều chỉnh tích cực theo hướng có lợi cho bị cáo: “*Người thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng hoặc tội phạm nghiêm trọng do vô ý gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác và được người bị hại hoặc người đại diện của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự*”. Ngày 07/10/2016, Tòa án nhân dân tối cao đã có Công văn số 301/TANDTC-PC “*về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015*”. Vì thế, xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù đối với Trần Thanh S mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung, thể hiện ân uy kết hợp và chính sách nhân đạo của Nhà nước ta.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Trần Thanh S cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại về tính mạng và người đại diện theo pháp luật, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 01 Điều 260; điểm b, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Thanh S: 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao Trần Thanh S cho UBND xã HT, huyện KX, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện các N vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án

buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Trả lại bị cáo 01 bản gốc giấy phép lái xe số 010150042999 đứng tên Trần Thanh S.

(Hội đồng xét xử đã giao trả cho bị cáo ngay sau khi tuyên án)

3. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại về tính mạng là 180.000.000 đồng và người đại diện theo pháp luật, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại; những người có quyền lợi N vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị hại; kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết đối với những người có quyền lợi và N vụ liên quan đến vụ án.

(Người có quyền lợi và N vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền, N vụ của mình)

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã HT, huyện KX, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Thắng

Các Hội Hầm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa